

Số: **162** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **9** tháng 11 năm 2021

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025 (viết tắt là *Đề án*), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục phổ biến rộng rãi, nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Nâng cao năng lực thực hiện cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án.

**2. Yêu cầu**

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tra tấn và Công ước chống tra tấn phải được tiến hành thường xuyên, liên tục gắn với việc triển khai có hiệu quả pháp luật tố tụng hình sự và các văn bản có liên quan; bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia thực hiện Đề án; thực hiện lồng ghép triển khai Đề án với triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về PBGDPL.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến**

a) Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước.

b) Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, bao gồm:

- Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật Hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật Dân sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về phòng, chống bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn.

c) Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự và các quy định có liên quan.

d) Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo; vô nhân đạo, hạ nhục con người.

### **2. Hình thức thực hiện**

a) Biên soạn, cấp phát tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

b) Thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương để phục vụ Nhân dân tìm hiểu, vận dụng và giám sát việc thực thi Công ước và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

c) Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

d) Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

### 3. Đối tượng tuyên truyền, phổ biến

Cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này;

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật về các nội dung tuyên truyền, phổ biến tại Khoản 1 Mục II Kế hoạch này;

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; định kỳ hàng năm tổng hợp, tham mưu Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư Pháp (trong báo cáo công tác PBGDPL hằng năm).

b) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung tại Khoản 1 Mục II Kế hoạch này (và theo đề án chỉ đạo riêng của Bộ Công an) cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông, báo chí lựa chọn các nội dung phổ biến theo kế hoạch để đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức thích hợp.

d) Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Đề án trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

đ) Các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tùy vào tình hình thực tế, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ Kế hoạch này có trách nhiệm lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, căn cứ các hình thức, nội dung phổ biến được quy định tại Kế hoạch này để tổ chức,

hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức trong hệ thống Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

g) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị trực thuộc tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và Nhân dân; vận động Nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

h) Đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh, các tổ chức hành nghề luật sư và luật sư lựa chọn nội dung, hình thức phổ biến phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân trong quá trình triển khai các hoạt động nghề nghiệp.

## 2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Các cơ quan, đơn vị tỉnh căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch lập dự toán hằng năm gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí dự toán ngân sách hằng năm để bảo đảm triển khai thực hiện. Các cơ quan, tổ chức được huy động kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo tinh thần xã hội hóa.

## 3. Thực hiện chế độ báo cáo

Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong báo cáo kết quả công tác PBGDPL theo quy định về chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo./.

### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng N/c, CB;
- Lru: VT, NC.huy463

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Trần Hoàng Tuấn*  
Trần Hoàng Tuấn